NĂM THỨ MƯỜI HAI. — SỐ THỨ 2085

RÉSIDENCE SUPÉRIEURE AU TONKIN
DEPOT LEGAL

MỖI SỐ: 0$02

DEPOT LEGAL INDOCHINE 1924 No 80

NGÀY THỨ BA 4 MARS 1924

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI					
	Pour les pays de la zone postale du Tonkin, la Chine et le Siam	Nguyên đơn đặc biệt	Cước gửi Giấy tháp	Mandat-poste Tonkin-Algérie	Nam-kỳ, Hại Pháp và các thuộc địa khác	Kemi-mois
Một năm.	6$ 00	6$ 90	6$ 30	6$ 30	6$ 60	12$ 00
Các tỉnh và						
Các công sở	»	8. 00	8. 00	8. 00	8. 00	»
Sau tháng	3. 00	3. 50	3. 20	3. 20	3. 30	6. 00
Ba tháng	1. 50	1. 75	1. 60	1. 60	1. 65	3. 00
Một tháng	0. 50	0. 60	0. 55	0. 55	0. 60	1. 00

Les abonnements partent du 1er et du 15 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 bis, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0=065 de large.
4e page
Une seule insertion. . . . 0$ 80 le c/m
Par contrat annuel
Par centimetre et par insertion. . . . . 0$ 18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et legales. 1$ 50 le c/m
On traite a forfait pour les contrats importants.

Cái giá-trị của người da đen về đường văn-học

Vừa đây có một người học-sinh về giống da đen được giải nhì cuộc thi văn văn lại cao-đẳng học-đường Nữu-ước : cái tên Cullen là tên một chủ da đen cũng đã nổi tiếng khắp hoàn-cầu mà cũng với các khách văn-chương trong Âu-Mỹ bây giờ cũng đang một vai trên đàn thơ trận bút ; vì thế mà dư luận thế giới đã lấy làm chú mục về cái gia-trị văn-học của người da đen, lời bình phẩm của bao Tây có nhắc đến cả một người da đen tên René Maran trước từng học văn Pháp được giải thưởng Goncourt và nổi còn nhiều người da đen khác nữa học văn Pháp cũng tỏ ra rất là thông-minh sáng-suốt : thế là từ nay trở đi, hãy biết về đường văn học người giống đen đã mở mày mặt mặt được một chút cũng người mà không phải chịu cái ô-nhục là một giống hèn kém cả mọi bề như trước nữa ; đó chẳng là một cái gương hiển hiện khiến cho những dân-tộc hèn kém nên nong-nả mà phấn-phát tự cường dư?

Ôi ! cái câu « ngu như mọi đa đen » chẳng là một cái câu đã nói luôn miệng, nghe luôn tai ở khắp trong xã-hội Âu Mỹ, gần thành một câu tục-ngữ phổ-thông đấy ư? cũng là một giống người, mà bao nhiêu cái dở, cái dại, cái hèn, cái xấu của đời người hình như đổ dồn cả vào cho một giống người ấy ; nước chảy chỗ trũng : kể từ khi bắt đầu có cuộc giao-thông trong nhân-loại người giống đen thật đã phải chịu lắm trăm điều sỉ-vả, ngàn nỗi đắng cay, mỗi miệng nói thì thiên-hạ nhiều là quân gian-man, thô dân ra thì người là bi là tuồng nô-lệ, đối với người da trắng là các dân-tộc ở Âu Mỹ tài giỏi khôn-ngoan, văn-minh tốt đẹp như thế thì đành có một phận làm tôi-đòi mọi tợ cho đến con đời mạt kiếp, còn dám đâu có cái mộng-tưởng so sánh với các vị kiêu tử của trời sinh : thế mà ai ngờ đất sỏi cũng có chạch, bụi cỏ cũng sinh lan, trong cái dân-tộc ngu dẫn, hèn đớn đủ mọi bề mà khi đã được tiếp-xúc với văn-minh Thái-tây, được theo đòi học tập cái văn-chương học-thuật của người tây, cũng thấy nảy ra được những bậc lỗi-lạc phi-thường, cũng mùa may trên cái vũ-đài chọi khéo đua khôn mà cũng với các văn-hào thi-sĩ ở các dân-tộc dân-anh, cùng nhau thích cảnh chen vai trong làng văn-mặc.

Thế cho biết phẩm đã gọi là loài người, cũng tai cũng mắt, cũng tim cũng gan, cái trí-tuệ thông-minh không có lấy nỗi giống mà phân biệt hơn kém gì cả ; cái thang tiến-hóa, dân nào nước nào cũng có thể bước lần từ bậc dưới mà leo tới bậc trên ; chỉ vì cái khí-hậu, cái địa-thế, cái lịch-sử riêng của từng dân từng nước mà chóng chậm sớm muộn có khác nhau ; giáo-dục còn chưa phổ-cập, trí-thức còn chưa khai thông thì cái dở, cái dại, cái xấu, cái hèn, không giống người nào là thoát khỏi vòng ấy, nay nhờ được cuộc giao-thông mở mang một ngày một rộng, thấy điều kém của mình, ai cũng biết thẹn, thấy điều hơn của người, ai cũng biết ham, cái tính dua đòi bắt-chước là cái tính chung của loài người, miễn là mất đã được thấy, tai đã được nghe, cái khiếu ốc đã khơi rộng ra, cái giấc mê đã tỉnh thức dậy thì giống dở cũng có thể trở lên giống hay, giống dại cũng có thể trở lên giống khôn, giống hèn cũng có thể trở lên giống sang, giống xấu cũng có thể trở lên giống tốt được ; sự tách-bạch giống người các sắc là một cái ý kiến chẳng-vực rất hẹp hòi ; ở nước Pháp gần đây đã có lệnh nghiêm cấm cái tục đối đãi tới giống người các sắc không bình đẳng thật tỏ ra cái lượng khoan hồng của một dân-tộc tiến-tiến mà không có cái chủ-nghĩa duy-kỷ bủn xỉn cục cằn : nghe cái chuyện người da đen vừa kể trên kia, tưởng không ai còn nên đề một cái ý-kiến chẳng-vực hẹp-hòi mà phân biệt giống này giống nọ làm chi nữa vậy.

Dân tộc ta từ xưa đến giờ cũng bị kẻ vào một giống trong những giống người các sắc đấy ; người đen như bọn Cullen với người vàng như chúng ta cũng cùng mang tiếng là giống người các sắc, nhưng thực thì người da vàng chúng ta ở cái địa-vị trong lịch-sử tiến-hóa của các dân-tộc từ xưa đến giờ kể còn có phần hơn người da đen nhiều lắm. Nay người da đen đã có được những người tài học xuất sắc, gần gần rửa được cái tiếng ô nhục cho giống nòi, có lẽ nào ta cứ chịu lấm cảm lấm điếc mà điềm nhiên không biết ô nhục là cái gì mãi hay sao? mong rằng trong học-giới nước ta sẽ cũng sẵn xuất được hàng trăm hàng ngàn người như bọn Cullen để cái tiếng da vàng với da đen không còn có dị thị ở cửa miệng người thế-giới nữa.

T.

DÙNG THAN THAY DẦU XĂNG

Mới đây tại các xưởng ô-tô Berliet thí nghiệm dùng than cũi thay cho dầu xăng, công việc được mọi điều như ý. Hiệu Berliet có đóa các quan chức đến chứng kiến rất đông. Việc này do một nhà hóa học ở xứ Alsace tên là M. Imbert phát minh được. Cái phép mới ấy đem ứng dụng ở đời, thì ô-tô toàn đốt bằng than củi chứ không phải dùng dầu-xăng nữa. Người ta tính ra rằng một cái ô-tô 10 GV, đi một trăm kilomètres hết mười hai lít dầu xăng, đáng giá 21 francs. Dùng than củi mất có mười lăm lít, đáng giá có 5 f 60.

Âu-châu điện-tín

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 3 Mars 1924

Xác khí-cầu Dixmude

Tại San-Marino có vớt được đồ đạc của phi-thủ ở khí-cầu Dixmude. Hiện đã do được nơi xác khí cầu Dixmude chìm.

Việc nước Đức

Tin Berlin. — Ông thứ-đàn nghị-viện Cristien đứng đầu sở chánh đảng Xã hội trong cuộc bầu cử ngày mai.

Tin Munich. Chánh-phủ miễn cho Von Kahr không phải giữ bí mật về chức nghiệp để làm chứng trong việc xét an Hitler.

Thụy-điển với nước Nga

Tin Stockholm. — Đại-biểu của chánh-phủ Xô-viết có bảy tỏ các điều khoản thế nào thì chánh-phủ Xô viết kỳ bản giao ước thương-mại với nước Thụy-điển, nhất là các điều khoản về việc công-nhận cho chánh-phủ Xô-viết.

Việc nước Nga

Tin Moscou. M. Tykoff đi London để bội-nghị với quan thủ-tướng Macdonald.

Tin Kowno. Hoa-sa tại nước Lát-thuan đánh đuổi những người đến du-lịch nhà thờ. Có nhiều người bị thương.

Bordeaux, ngày 4 Mars 1924

Quốc-vương nước Thổ

Nghị viện nước Thổ bàn việc truất phế và xa tài quốc-vương một nơi. Nghe đâu nghị-viện định cấm hoàng tộc không được giữ chức lưu trú trong địa-hạt nước Thổ.

Cauvte, ngày 1er Mars 1924

Cái nạn đình-công ở Na-uy

Tin Christiania. — Số thợ đình-công ở Na-uy có tới trên vạn người. Có lẽ nay mai hơn vạn người nữa sẽ đình-công.

Hội Kukluxklan ở Hoa-kỳ

Tin Washington. Ba nghìn người xô vào cửa tòa lãnh một các khách sạn mà hội Kukluxklan đình đặt một cuộc hội-nghị ở đấy. Linh cảnh-sát phải ngăn cản không cho công chúng đánh đập các hội-viên hội ấy.

Hoa-kỳ với Wilson phu-nhân

Tin Washington. Nghị-viện ưng chuẩn mọi hàn huy hiệt đầu Wilson phu-nhân gửi thư tín không phải dán tem.

Tin Trung-hoa

Ngày 21 Février 1924

Việc bầu phó tổng thống

Có báo đăng rằng Tề-nhiếp-Nguyên (Tổ Trung-hiến) bỏ ra 50 000 đồng bạc để mưa bầu phó tổng-thống. Phái Tôn-bảo-Kỳ cũng khuynh-hướng với Tề, nhưng phái Ngô cảnh-Liêm thì muốn lấy lòng Ngô-bội-Phu, hai phái ấy dụng tâm khác nhau, chắc sau lại sinh ra việc tranh cạnh to.

Tiền thuế muối

Tiền thuế muối về tháng février, trừ các khoản chi tiêu nơm ngoài, không còn thừa một đồng nào. Tào-Côn hạ lệnh sai Vương-duc-Chi hội-đồng với Tôn-bảo-Kỳ bàn vấn-đề tài-chánh. Tôn nói việc tài-chánh thì tài-chánh bộ phải chịu trách-nhiệm.

Khai hội bầu nghị-trưởng

Tham-nghị-viện định ngày 26 février, khai hội bầu nghị-trưởng.

Khai hội bàn việc quan thuế

Tôn-bảo-Kỳ, Cố-duy-Quân, Nhan-huệ-Khánh và Vương-khắc-Mẫn trù nghĩ khai hội, để bàn vấn-đề quan-thuế, bàu Tôn làm nghị-trưởng, Cố, Nhan và Vương làm ủy-viên.

Tôn-bảo-Kỳ diễn thuyết

Tôn-bảo-Kỳ đặt yến ở nhà tư, mời viên chức nội các và các người quan yếu. Khi dương tiệc Tôn diễn-thuyết rằng từ năm nay trở đi muốn tôn-trọng hiến-pháp, để thực hành hòa-bình thống nhất, định đi du-lịch các tỉnh, để thương trù phương-pháp, nhưng vì phần nhiều viên chức nội-các và các tỉnh đều ngăn trở không muốn cho mình ra khỏi Bắc-kinh, vì thế nên còn trù trừ chưa định ngày khởi hành.

Thổ phỉ ở Hoàng-giang

Ở Hoàng-giang (gần Quảng-đông), quân thổ-phỉ tụ họp nhiều lắm, công nhiên vác súng đi trên đường cái, như là một đội quân ; dân cư các làng gần đó đều sợ hãi, trốn về tỉnh thành Quảng-đông nhiều lắm.

Cuộc chiến tranh ở Long-môn

Quân Hồ-bắc kéo đến đánh Long-môn, quân đội Trần-quỳnh-Minh hết sức chống cự, đánh nhau một ngày một đêm, quân sĩ hai bên chết nhiều lắm mà chưa chia hơn thua.

VIỆC SINH DỤC CỦA CÁC GIỐNG GIA-SÚC

Các giống vật ta thường nuôi, mà thường khi có ai hỏi ta rằng con nào chửa mấy tháng, con gà ấp mấy ngày. Ta tuy từng không trả lời được. Vậy thì khảo cứu ra đây thiết tưởng cũng không phải là vô ích.

	chửa		ngày
Ngựa	—	336	—
Bò	—	289	—
Cừu	—	145	—
Lợn		145	—
Cáo	—	60	—
Mèo	—	55	—
Thỏ	—	30	—
Gà Nhật-bản ấp từ		14 đến 20	ngày
Gà tây	—	30	32 —
Gà	—	20	29 —
Vịt	—	25	30
Ngỗng	—	27	— 30
Ngan	—	40	— 44 —
Chim câu	—	18	— 24 —
Công	—	27	— 30 —

Cuộc điều-tra về việc làm tự-điển Việt-Nam

Nên các thứ cây cỏ ở trong quốc-văn ra thế nào ?

(Tiếp theo)

Cây « Tùng », chính chữ tùng là cây thông, tức là cây thông của ta hay mọc trong các núi vậy. Muốn kể cho rõ nữa thì tức là những cây thông ở trên núi Ngự-bình và trong đàn Nam-giao (Huế).

Loài cây « Tùng » có lắm thứ mà cái thứ chỉ gọi bằng một tên « Tùng » không ấy, tức là thông, còn bao nhiêu thứ khác thì đều có đặt thêm một tên nữa, như : « Bạch đầu tùng » là cái thứ cây nhỏ, lá lẳn lắn, trên đầu lá non trắng bạc như sương mà nhọn lắm, sờ nó chẳm vào tay như kim ; thứ ấy người ta hay trồng chậu, trồng non-bộ và trồng trước sân các đền chùa ; cây nó chỉ có hình thể đẹp, chứ không phải là sum sê im mát, vì cành nó ra như sợi dây bò đi xa lắm, nếu bắt nó nương theo mái nhà thì lâu năm nó sẽ vắt ngang qua nhà như con rắn bò. Có một thứ nữa gọi là « Yên tử tùng » trông cũng hơi giống « Bạch đầu tùng », nghe nói nguyên là từng ở núi Yên-tử đem về. Có một thứ gọi là « Tử vĩ tùng » là nó ra từng chùm hình như đuôi chuột, (nếu gọi là hồ vĩ thì đáng hơn, vì chùm nó giống như đuôi chồn, chứ đuôi chuột thì trụi lủi lỉ, làm gì thành chùm được).

Cứ như sách Tàu thì nội một thứ « Tùng » mà ta gọi là thông đó, còn phân ra mấy hạng nữa, như một nụ hai lá thì gọi là « Xích tùng » « Hắc tùng » một nụ năm lá thì gọi « Hải tùng » v. v. Còn cái thứ « Tùng » trồng kiểng lại có đến mấy hạng nữa kia, nhưng ở bên ta không có đủ, thì tưởng cũng không lấy gì làm thiết yếu cho sự điều-tra này lắm. ở đây chỉ xin phát minh ra một lẽ là người nước mình hay có thói quen cho những thứ « tùng » trồng kiểng đó mới thực là « tùng », còn cây thông là không phải « tùng », ; nhưng lại có một lẽ nữa nữa mới thực ngộ nghĩnh ; là các nhà chẳm vẽ, mà về bức tranh « tùng lộc » hay là bức tranh « sơn thủy tùng đình » v. v. nếu ai có hỏi « tùng » là cây gì, thì lại nó là cây tuong, cho đến các cụ lang-y cũng vậy, ai có hỏi « tùng hương » là vị gì, thì dẫu cụ nào cũng bảo là nhựa thông cả.

Như thế thì bây giờ nên gọi chính cây thông là « tùng », các thứ khác thì đã có tên riêng, đừng nên lẫn lộn.

Cây « tùng » (thông) hình thế cổ kính, da nứt ra như vảy rắn, lá từng chùm cũng mà nhọn như kim, mỗi khi có gió thoảng rung động đến là, thì phát ra một thứ tiếng kêu reo réo nghe như tiếng sóng xao, cho nên có câu « Tùng đào thiên cổ lão long ngâm » (tiếng sóng cây thông nghe đời đời như con rồng gia kêu). Cây « tùng » đến mùa đông cũng không hề rụng lá, cho nên có tên là « Đông thanh » và câu « Đông lĩnh tử cổ tùng » (núi mùa đông chỉ còn trơ một thứ cây tùng tươi tốt), có câu « Trượng phu tùng » vì cây tùng như người kẻ lớn.

Đó là một đôi câu chữ nho là bọn cây « tùng » như thế, còn quốc-văn ta thì truyện Kiều có câu « Nghìn tầm nhớ bóng tùng-quân, tuyết sương che chở cho thân cát đằng», vì thân phận dân bà con gái hèn yếu như dây sắn dây bìm, mong nương tựa vào người trượng-phu như bóng cây tùng cây trúc cao rợp nghìn tầm, hòng chở che dum bọc cho nhau trong lúc sương sa tuyết phủ ; trong điệu ca rao thì có những câu : « Lộc còn ẩn cội cây tùng, thuyền-quyên đợi khách anh-hùng vẫng la. » ; « Lấy ai khuya sớm bạn cùng, nương mai mai gẫy, đựa tùng tùng xiêu » ; « Từ nay tùng đã xa mai, là xa bạn cũ, hết ai nghe ngươ, làm cây thông đứng giữa trời mà reo », tiếng thông reo tức là chữ nho gọi « Tùng-đào » vậy.

(Còn nữa) Phụng-Đình Tourane

Quốc-dân thường-thức

Cách rửa những chai thủy tinh cho hết mùi dầu-hỏa

1 phần. . . Chlorure de chaux en poudre, (hôi dưỡng)

10 phần. . . . Nước lã.

Hai thứ đó hòa lẫn với nhau.

Khi muốn rửa một cái chai thủy-tinh cho sạch mùi dầu-hỏa, thì đổ một ít nước đó vào trong chai, chia ba đổ chừng một phần chai, rồi cắm nghiêng cái chai đi mà súc cho kỹ. Súc xong để ngâm trong 24 giờ, sau rồi đem ra rửa nước lã lại, thế là sạch hết mùi ngay.

NHÂN ĐÀM

Cần gì phải dậy sớm

Ba và Tư kết bạn thân với nhau. Ba thấy ngày nào Tư cũng cứ mặt giời mọc đã lâu rồi mới dậy, lấy làm lạ, hỏi cớ. Tư thủng-thỉnh đáp :

— Giá tôi phải làm việc gì lâu như mặt giời thì tôi dậy từ bao giờ rồi, nhưng công việc tôi có là mấy, cần gì mà phải dậy sớm.

Kh. S.

Chuyện Xiêm-la

Người Xiêm đối với người Nam

Người An-nam nên ghi lòng rằng người nước ta ra ngoài đi đến đâu họ cũng coi rẻ lắm, xa xôi đâu tôi không rõ, ở nước Xiêm này, lắm người Xiêm đãi ta rất lạnh lẽo. Đau lòng chưa? độc-giả ! người An-nam nghe đã đáng đau lòng chưa! Chư vị đau lòng, tôi đây cũng đau lòng. Tôi đau lòng ngẫm ngẫm từ thuở tôi mới sang đây cho đến ngày nay, vẫn chưa khỏi ; khỏi làm sao cho được. Mối hờn ngày những trông thấy người ta khạc nhổ vào mặt mũi xương thịt của mình ! Đau lòng ! Nhưng khoan đã, chúng ta cũng nhau hãy đẹp cơn đau lòng này đi mà suy xét cho ra duyên cớ bởi đâu.

Duyệt đạo Thiên-thai, nổi loạn Tây-sơn, bao nỗi ấy đã làm cho nhiều bọn dân An-nam khổ sở phải kiếm đường trốn tránh mà xiêu lạc sang bên Xiêm-la này. Từ ấy, nhà của con cháu ở đất người ta, nương tựa người ta ; người ta rộng lượng thì hi, người ta hẹp lượng thì nhiều ; kẻ rộng lượng cũng có ý khoan dung, kẻ hẹp lượng khỏi sao lời mai mỉa. Tiếng mỉa mai lưu truyền mãi cho tới ngày nay. Đây là một cơ, cái cơ đó là vì sự tình cơ trong cảnh-ngộ của ta, ta phải sao đành cuja vậy, chư cũng khó nỗi ma phá tan cho được ; vậy ta nên để ý vào cơ sau này ta một cơ vừa quan-trọng hơn mà ta vừa có thể trông mong mà phá tan đi được. Mới gần đây, lại ít nhiều người An-nam sang Xiêm nữa. Người An-nam bang gì ? Hạng bồi, hạng bếp, hạng không tên mà gọi. Trong những hạng ấy, có người biết giữ tiếng tăm, chăm chỉ làm ăn, mà có người chỉ du-côn du-đãng, chỉ trộm cướp, chỉ gây nên chuyện xấu cùng người, để cho người cất tiếng chửi rủa đến nỗi không.

Tiếng mỉa mai trên kia một ngày một có cơ phải được, nhưng tiếng chửi rủa đuổi nay một ngày một rõn rộn chỏi tai đến nỗi ! lẽ tôi phải đành bỏ đấy, tôi phải đành bỏ cho người ta khép tội người An-nam, An-nam ở Xiêm-la và cả tiên An-nam ở Việt-Nam nữa. Người ta bảo rằng giống dỗ, An-nam là hèn mạt, không trí, không lực, lại thêm đủ tính xấu. Như thế bây giờ chư vị tính sao ? tính thì tính mau tiêu kẻo cạn a, xét cái tâm-lý của họ mà xem, họ tự coi nhỏ mình của họ lắm. Họ đành mình rằng họ là một thứ người dưới quyền nước khác, nên họ nghĩ rằng mình họ đã chẳng có gia-trị gì là bao, đầu họ có làm điều gì nhục nhân cho mấy, cái danh-giá còn con của họ có mất đi họ cũng không tiếc.

Sự nghĩ lầm ấy là một mối hại rất to tát cho dân-tộc mình.

Nước An-nam có Đại-pháp bảo-hộ, dìu dắt ta theo bước các nước văn-minh để có ngày bằng vai ngang cánh với người ; ta được thong thả học hành là một điều hay, chớ tưởng là một điều dở. Người các nước những người đã hiểu thấu cái tình hình nước ta bây giờ và lại biết suy nghĩ cũng không ai cho điều ấy là xấu. Ta nên ngẫm cho kỹ câu « không thấy đố mày làm nên », rồi ta cũng chẳng nên thương thân tiếc phận hão, giờ những thói trẻ-con nực cười. Cái điều dưới quyền bảo-hộ ấy, không phải là một điều dam khinh được ! — ai mà dam khinh một người học-sinh kia cấp sách đi học ; người lễ lại, ai mà chẳng kính, mà chẳng nể, biết đâu rồi nữa chẳng là hơn ta ! Danh-giá một kẻ học-sinh không phải là nhỏ, danh-giá một người An-nam là một tên học-trò nước Pháp cũng không phải là nhỏ, mà ta chẳng cầm cho vững lại vẫy cho nơ. Ta hãy nên vin vào cái danh-giá của Tạo-hóa đã cho loài người mà phó mình ta ra rằng ta cũng như ai vậy. Họ là người

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

có đủ tư-cách thì ta cũng nên có đủ tư-cách làm người, ta chẳng nên chịu thua mà rồi không những là ta nhục thân ta, lại đến nhục cả tới tổ-tiên ta nữa. Ta cứ chỉnh chện hẳn hoi thì có làm sao ? Thân ta ta nghĩ không thể làm công trạng gì ích lợi cho đồng-bào ta thì ta cứ để cho đồng-bào ta yên lòng yên trí học hành cho đến ngày mai chúng ta được cùng nhau vui vẻ, cơn cớ gì mà nỡ để đồng-bào ta phiền bực. Thật là không biết xấu ! Thôi cái nợ oan-gia ôi, các người nên tỉnh lại. Những việc các người đã làm, các người đương làm, các người sẽ làm, không có hay-ho gì đâu, các người nên lắng lặng để cho đồng-bào các người học tập nào, các người quấy nhiễu làm gì nữa.

Người Xiêm họ khinh bỉ người An-nam, ta không thể trách họ được, bởi vì lỗi của ta đã rành rành. Ta chỉ nên trách ta rằng vì ta hèn xấu cho họ biết. Họ là người có đi đây đi đó thiệt : nhưng họ có đi Âu đi Mỹ mà họ chưa có đi tới An-nam. Cũng vì họ chưa tới An-nam cho nên họ chưa rõ ở trong nước ta cũng có nhiều người học-thức, có nhiều người kiến thức. Cũng vì họ chưa tới An-nam cho nên họ lấy con mắt qua hẹp-hòi mà bình-phẩm trên tất người nhũnhen ta rồi họ lại kể cách bình-phẩm đặc-biệt của những người đặc-biệt ấy có đặc biệt đến cách nào mặc dầu, ta đã gặp một cơ hội đem đem nay, một cơ hội không phải là không nên một bài học cho ta, ta nên lưu-tâm mà khuyến-nhủ nhau, ta nên lưu-tâm mà đổi tính sửa nết.

Trên kia tôi nói có lẽ tôi phải dành bỏ cho người Xiêm khắp tọi người An-nam, chắc rằng độc giả đồng-bang ta giận tôi lắm lắm. Không, xin độc-giả đừng giận nữa ; tôi là một người An-nam, tôi sống chết cũng vì người An-nam, tôi phải hết lòng hết trí mà làm cho vuông tròn cái nghĩa-vụ người An-nam — nhất là trong những tình-cảnh như tình-cảnh ấy.

Theo như trên kia đã nói thì ta hiểu rằng sự tiến-hoá về một vài đường mới gần đây của ta mà ta nhờ cái ánh văn-minh của Đại-pháp đã gây nên, người Xiêm đương con mắp-mở lắm, họ chỉ thấy mấy người hèn-mọn của ta mà nhận ta biểu-hiện hết cả người An-nam một cách quá thiên-lệch ấy. Vậy thì ta cho lại gần họ mà cải lý-sự, chẳng lẽ họ cho là hoi nhẩm và e chưa đến họ đã ngoành ngoài đi. Ta phải chọn người thôi vì trong một nghìn người cho, sao cũng có một người mà ta gỡ đâu được ta phải chọn người mà nói, ta phải chọn lúc mà cãi. Trong những lúc bạn-bè ngồi kể « bà làng nhàng » chuyện nước, tôi vẫn kiếm cách chen lưng vào rồi đem những truyện các bậc danh-nhân hiền-sĩ, tai-tử đại-nhơ ở nước ta từ xưa tới nay viện chứng dẫn tích phô-trương tán tụng, hết lời để mà nghiêng ngửa tấm lòng họ, để mà cứu với danh-giá An-nam, danh-giá bị xiểu đổ một cách oan-uổng. Tôi làm như vậy mà mất tôi hai hàng nước mắt, tay tôi cháp lại, tôi cui đầu cầu khẩn cùng đồng bang người tinh chung yêu nước, mà gắng công dạy bảo dân em giữ cho trọn danh giá của mình.

Đỗ duy-Nhạc.

Cuộc thi thơ

Của Bác-vật-Quỳnh chủ-trì

MCMXXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
In dấu cung-trường thánh cõi Đông.
Mấy dợt cao-kiến nền tảng Lý,
Một nơi danh-thắng nước non Hồng.
Lan văn Tử-thủy dòng sông Nhị,
Ngòi bút Nơi-sơn ngọn núi Nùng.
Muôn thuở vẫn kia gương đạo học,
Tây-hồ vẳng vặc bóng trăng trong.

Hồ-quang-Kiểm, Đáp cầu

MCMXXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Cửa thánh làng nho dấy phải không ?
Bờ cõi Tây-chu trời đất Việt,
Sân thềm Đông-lỗ cỏ hoa Nùng.
Bao thâu Hán-học văn còn đó,
Mấy kiếp Tần hôi đạo chửa cùng.
Ai nấy hãy xem gương lục tịch,
Gác Khuê nâng mãi bóng trăng lồng.

Nguyễn-ái-Thanh
Làng Ngư-đại, Bắc-ninh

MCMXXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Cơ-chỉ gây nên cõi Lạc-Hồng.
Miếu mạo rỡ nền tôn-giáo chủ,
Cung tường rạng vẻ trọng sư-tông,
Núi Nùng dức nặng ghi bia đá,
Sông Nhị ân sâu tạc trụ đồng.
Mừng thấy văn-minh đều tiến-bộ,
Rừng nho bề thánh **khắp Tây Đông.**

Thuận-đức-Đường
2, Phố hàng Mắm, Hanoi

MCMXXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Cơ sở từ vua Lý Thánh-tông.
Trở đậu hương bay dòng nước Nhị,
Cung tường sắc ánh bóng non Nùng.
Thêu hoa gấm vóc miền Âu-Việt,
Kết quả văn-minh giống Lạc-Hồng.
Dâu bể cuộc đời xoay chuyển mãi,
Còn nhờ thánh độ vững non sông.

MCMXXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Triều Lý gây nên thực có công.
Đỏ-hội nhà vua phong cảnh đẹp.
Cung tường của thánh khói hương nồng.
Chương-thường cột dựng trời sông Nhị,
Thi-lễ chuông khua đất núi Nùng.
Sùng bái nọ là Nam Bắc nhỉ,
Đàng hương ai đó khách Tây Đông.

Nguyễn văn-Châm
Làng Quần-phương, Nam-định

MCMXXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Nước biếc non xanh giải Nhị Nùng.
Trời mở đương dân lừng phía Bắc,
Đời truyền nho học khắp phương Đông.
Xuân thu bút giả hình hoá Việt
Nhật nguyệt gương soi tỏ hiếu trung.
Nay buổi Á Âu xem hoa tượng,
Nhớ triều vua Lý trước đương công.

MCMXXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Tổ vương xưa những kiên trông.
Trò dậu trước sau minh đạng lão,
Lễ dâng trong của ứng điểm rồng
Tạc bia nhớ trước triều Lê Lý,
Xem tượng in như tổ Lạc-Hồng.
Gặp buổi văn-minh trong dước sáng.
Núi Nùng sông Nhị đổi cao trong.

Đỗ như-Bích, Bình-lục

MCMXXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Lừng lẫy thanh danh cõi Lạc-Hồng.
Mỗ gỗ chuông vàng khua kẻ mãng.
Quan giáo miếu đẹp thỏa người trông.
Như đài hạnh đó là Đông-lỗ,
Cơ lễ cầu đăng ấy Phán cung.
Lang đạo tư dây khơi mạch đạo.
Á Âu một quả địa-cầu chung.

Bùi-đình-Thu
27, Phố lò chum, Thanh-hóa

MCMXXX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu như in về Lạc-Hồng.
Chốn nhân cung-trường lừng đất Bắc,
Một cây đồng trụ rạng kinh Đông.
Sông rợn trước mặt dòng nước Nhị,
Gió thổi sau lưng đỉnh núi Nùng.
Đẹp về Thăng-long cung miếu Khổng
Nghìn thu Lê Lý vẫn tôn sùng.

Lai-quan-Ngọ
9, Quai des Potters, Thanh-hóa

VIỆC HANOI

Thời - tiết

7 giờ 23 độ
15 giờ 21 độ

Lịch ngày mai

Dương-lịch

Thứ tư, 5 Mars 1924

Âm-lịch

Mồng 1 tháng hai năm Giáp-tí

Ngày Quỉ mão
Hắc-đạo Sáo Bích. Trực Định
Kỵ : Tế tự, Phúc điện.
Nên : Thượng-quan, Phó nhậm, Nhập học, Quan-kế, Kết hôn, Tiến nhân, Xuất-hành, Động-thổ

Giá bạc. — Kể từ ngày 4 Mars 1924, **giá bạc ở kho Nhà-nước định là 12 05.**

Thị giá cước-trái. — *Ngày 4 mars 1924* : 3°/. 56.5 0/0. — 4°/. 1917 59, 35. 4°/. 1918 59.60. — 5°/. 1915-16 70 25. — 5°/. 1920 84.85. — 6°/. 1920 81.97.

Đường di Lâm. — Bến đò sông Lục-nam ở Lẫm vì đang chữa cho nên không đi được. Các xe có đi Bến-bò và Mai-xưu tới có thể đi đường thẳng Lục-nam đến Mai-xưu.

BÁN HẠ GIÁ

Giá bán lẻ tại Hà-nội

Thuốc STIC « PARFAITES » mỗi gói. 0p.08
Thuốc STIC « HAVANE » mỗi gói. . . . . 0 . 10
Thuốc STIC « ANGLAISES » (Thanh-hương) học vào hộp kẻn kín, mỗi hộp hai mươi điếu. . . . . 0 . 20

Đồng kẽm năm xu — Đồng kẽm năm xu mà chính phủ đã thừa ở bên Pháp độ trước thì ở đây vẫn chưa thấy lưu-hành, có lẽ là chưa gửi sang hết.

Vậy mà kho bạc Nam-kỳ đã nhận được hơn ba vạn bạc bằng đồng năm xu rồi.

Nghỉ lễ Mardi-Gras. Ngày hôm nay lễ *Mardi-Gras*, các trường học đều đóng cửa cả ngày và các công sở thì nghỉ buổi chiều.

Trường mới. — Nay lập tại Hoà-bình một trường nữ-học Pháp-Việt.

Di trường. — Trưởng Ngọc-trị huyện Lang-tài (Bắc - ninh) ở làng Tình-ngọc được di sang làng Ngọc-trị.

Bán một cái xe máy hiệu « Ford ».
Hỏi ở phố Nhị số nhà 22
3803

Nạch Học-chính. — MM. Trịnh-năng-Lu, Phạm-văn-Kì, và Ng-sỹ-Au có bằng Sơ-học được bổ trợ-giáo phụ tá. Lương mỗi tháng 15 đồng.

Cô Đặng-thi-Tỷ, Ng-thi Phương có bằng Sơ-học được bổ trợ giáo tập sự.

Ngạch quan lại. M. Ng-hòa-Cát thân-lâm viện u-soạn, thư ký thông-ngôn thứ tư hạng tư ngạch tòa Sứ từ chức quan làng Mỹ-hội, huyện Tùng-thiện (Sơn-tây) được bổ trí chánh hạng ba tại châu Pnom-hou (Cao-bằng) thay M. Hoàng-tiến-Vinh phải bãi chức.

M. Ng-văn-Thu, thừa-phái hạng nhất tại huyện Học-trì (Phú-thọ) nay tạm kiêm chức lục-sự tại tòa án đệ nhất cấp ở huyện ấy thay M. Lê-văn-Than năm nhà thương.

Linh khô xanh cũng sắp có phường-nhạc. Quan Thông-sự vừa chu lập tại trại khố xanh Hanoi một phường nhạc cũng như là các phường nhạc của tỉnh khố đỏ vậy. Hiện phường ấy đã lập thành rồi và ngày nào cũng tập, có một viên đội nhạc ở trong thành ra dạy.

Ngạch Thú-y — M. Cao-đình-Tư, thầy thuốc thú-y thi sát hạng tư tại Bắc-ninh được phép 15 ngày nghỉ tại Nam-định, kể từ ngày 11 mars 1924.



Thuyên chuyển trong ngạch tòa Sứ. M. Ng-bích-Liên, thư ký hạng ba ngạch phủ Toàn quyền tòng sự tại tòa Sứ Bắc-ninh nay đổi đi Quảng-yên.

M. Vũ-ngọc-Nhuận, thư-ký thương hạng hạng tư tại Hải-dương đổi đi Phủ thọ thay M. Trần như-Bang, thư ký thượng hạng hạng tư về nghỉ.

M. Ng-văn-Tập, thư-ký hạng nhất tại Hải-dương đổi đi Thái-nguyên thay M. Dương-qui-Biên bổ đi tri-châu.

M. Cao-Vân, thư-ký hạng ba tại Hải-ninh đổi đi Kiến-an thay M. Trần-văn Huệ, thư-ký hạng sáu từ chức.

M. Lê-đình-Thiệu, thư-ký hạng tư tại Bắc-giang đổi đi Hòa-bình thay M. Phạm-v-Lung từ chức.

M. Phạm-trọng-Gi êm, thư-ký hạng tư tại Nam-định đổi đi Bắc-giang thay M. Ng-ngọc-Chung, thăm-tá bổ đi tri-huyện.

M. Ng ngọc-Khuê, thư-ký phụ tá tại Ninh-bình nay đổi Hà nam.

M. Trần-quang-Niên, thư-ký hạng ba tại Hòa-bình đổi đi Hưng-yên thay M. Lê-văn-Lan, thư-ký thượng hạng tư đổi đi Hải-phòng.

M. Hoàng-v-Châu, thăm tá hạng tư tại Hà-đông đổi đi Nam-định thay M. Đinh-tiến-Ân, thư-ký phụ tá từ chức.

M, Trần-duy-Phan, thư-ký thượng hạng hạng nhất tại Sơn-tây đổi đi Phú-thọ thay M. Lê-văn-Lan, thăm tá bổ đi lục-sự.

M. Ng-văn-Giậu tức Thiệp, thư-ký hạng tư tại Lao-kay và M. Ng-văn-Khanh, thư-ký hạng năm tại Lai-châu nay đều đổi đi Vĩnh-yên thay MM. Trương-ngọc-Tuyên và Nguyễn-đình-Thuần đều bổ lục sự.

M. Bùi-v-Thập, thư-ký hạng năm tại Bắc-ninh đổi đi Hòa-bình thay M. Trần-quang-Hiền.

M. Lê-khải-Ốc, thư-ký thượng hạng hạng ba tại Bắc-ninh đổi đi Phú-thọ.

M. Bùi-xuân-Trạch, thư-ký thượng hạng tại Phú-thọ đổi đi Hưng-yên.

M. Ng-gia-Trân, thư-ký tại Hà-giang đổi đi Bắc-ninh.

M. Trần-đình-Hòe, thư-ký hạng nhất tại Bắc ninh đổi đi Hà-nam.

M. Ng-Hữu, thư ký tại Bắc-giang nay đổi đi Phú-thọ.

M. Trần-ngọc-Tỏ, thư-ký tại Hà-nam nay đổi đi Bắc-giang.

M. Phạm-quang-Điểm thư ký tại Hưng-yên nay đổi đi Bắc-giang.

M. Trần-huê-Viên, thư ký tại Kiến-an nay đổi đi Bắc-kạn.

M. Trần-văn-Phúc, thư-ký tại Thái-bình nay đổi đi Bắc-kạn.

M Phạm-văn-Lâm, thư-ký tại Phú-thọ nay đổi đi Lao-kay.

M. Đặng-trần-Viên, thư-ký Phúc-yên nay đổi Thái-bình.

M. Vũ-văn-Doan, thư-ký tại Lao kay nay đổi đi Phúc-yên

M. Ng-văn-Quy, thư-ký tại Bắc-kạn nay đổi đi Kiến-an.

Nghỉ dưỡng bệnh. — Cô Trần-thị-Hòa, cô đỡ thực-thụ hạng năm tại Haiphong được nghỉ dưỡng bệnh ba tháng, tháng đầu lĩnh cả lương và hai tháng sau lĩnh nửa lương.

Cô Phạm-thị-Lý, cô đỡ thực-thụ hạng sáu tại Tuyên - quang được phép nghỉ dưỡng bệnh 2 tháng, lĩnh cả lương.

RẠP CHỚP BÓNG PALACE

Chương-trình từ ngày thứ tư 27 Février đến ngày thứ bảy 1er Mars 1924

Chuyện rất buồn cười

LE FILON DU BOUIF

Chia làm 3 phần

Nay mai sẽ chớp một phim rất hay mà các rạp chớp bóng Paris rạp nào cũng đã chiếu qua là :

NANOUCK, L'ESQUIMAU

Sau chuyện

BA NGƯỜI NGỰ LÂM PHÁO-THỦ

sẽ chiếu đến chuyện

HAI MƯƠI NĂM VỀ SAU

CỨ BỐN CHIẾC THỨ TƯ, VÀ BUỔI SÁNG CHỦ NHẬT, THÌ ĐỔI CHƯƠNG-TRÌNH

Ngạch lục-sự. — M. Phạm-gia-Định, lục-sự nang nhất tại Hưng-yên nay đổi đi Kiến-an.

M. Bùi-đông-Khoa, lục sự hạng nhì tại Kiến-an nay đổi đi Phúc-yên.

M. Ng-đình-Lâm, thư-ký lục-sự hạng nhất tại Hoa-bình nay đổi đi Hưng-yên.

M. Đặng-Hương, thư-ký lục-sự hạng tư tại Quảng-yên nay đổi đi Sơn-la.

Các viên lục-sự và thư-ký lục-sự mới bổ nay đổi đi các tỉnh sau này :

A. Ngạch lục-sự

MM. Lê-văn Phúc	đổi đi	Bắc-kạn
Lê-văn-Lan		Hoà bình
Đỗ-quang-Ái		Hưng-yên
Ng-văn-Xuyên	—	Lang-sơn
Ng-d.-Quyên		Lao-kay
Ng-xuân-Vũ	—	Ninh-bình
Ng-phú-Yên	—	Quảng yên
Lý-văn-Huân		Yên-bay
Vũ-ngọc-Liễn		Cao-bang

B Ngạch thư-ký lục-sự

MM. Trần-văn-Hiến	đổi đi	Bắc-ninh
Ng-đình-Thuần	—	
Đỗ-đình-Hữu	—	Bắc - giang
Trần-Hồng	—	Hà-nam
Trương-ng-Luyện	—	Hải-dương
Ng-văn-Thục	—	
Trần-văn-chi	—	Kiến-an
Cao-đức-Khai	—	Hà-giang
Phạm-v-Tốn	—	Phú-thọ
Lê-ngọc-Lâm		Thái-nguyên
An-v-Tùng	—	Vĩnh-yên
Phạm-xuân-Cầu		Sơn-tây
Vũ-công-Quan	—	Mon-cay
Ng-bá-Can	—	Lai-châu

Bổ vào các Tòa án. — M. Phạm-huy-San thư-ký tại Bắc-kạn nay đổi vào tòng-sự Tòa án Hà-đông ; M. Hồ-văn-Lạm, thư ký tại Hà-nam và M. Trần-v-Lam, thư-ký tại Yên-bay nay đổi vào tòng-sự tại Tòa án Nam-định ; M. Lê-v-Thăng, thư-ký tại Phú-thọ nay đổi vào tòng-sự tại Tòa án Thái-bình.

Từ chức. — M. Trần-mạnh-Phúc, giáo-học dạy về tại Thái-bình nay được từ chức.

M. Vũ-kỳ-Sâm, hậu-tuyển tri-huyện, trợ-tá huyện Chương-mỹ (Hà-đông) vì nghỉ nay được từ chức.

M. Ng-văn-Lợi, mật-thám hạng ba được từ chức.

Chết vì bệnh gì ? Chiều mồng 2 vừa rồi, Ngô-văn-Nam 45 tuổi, quán làng Đông-lương (Hà-đông) đang đi ở bờ sông thì tự nhiên lăn ra ngã chết. Sở Cảm phái người khám xong đã giao cho người nhà ở đường Quan-thanh đem về mai-táng.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Con nước lên xuống — Ngày thứ ba 4 mars 1924 :

Nước lên 31 phân vào hồi 5h25 buổi sáng ;

Nước xuống 9 phân vào hồi 3h48 buổi chiều.

Ngày thứ tư 5 mars 1924 :

Nước lên 30 phân vào hồi 4h14 buổi sáng ;

Nước xuống 10 phân vào hồi 4h54 buổi chiều

Ngày thứ năm 6 mars 1924 :

Nước lên 28 phân vào hồi 4h58 buổi sáng ;

Nước xuống, 12 phân vào hồi 5h50 buổi chiều.

Cái nạn ô-tô — Cái nạn ô-tô đi đường Huyện-rao đã đăng báo ngày hôm qua thì hôm nay được tin trong tận nhà sau này :

Hồi 4 giờ chiều hôm 2 tháng 3 Tây, M. Granier cầm lái lấy, cùng vợ, con, người vú và một người bạn đi xe ô tô ra Đồ sơn, đến khúc nhà Cercle sportif Haiphong thì vì tránh một chiếc xe tay mà lúc lấy lái tay chân không được nên ô-tô cứ thẳng tuốt chạy lên bờ đường đâm vào gốc cây một cái rất mạnh. Ở gần gốc cây có cái xe gỗ bịch V. I. S. 11-5 rằng vì nghe coi báo của ô-tô mà tránh đường vào đấy nên bị vỡ tan tành mất. Hai người ngồi xe là Trần-văn-Khải 53 tuổi, ở Kiến-an, và Đặng-văn-Xuất ở Hà-kẻ, phải nhiều vết thương trầy minh mấy.

Chiếc ô-tô vì đâm vào gốc cây mạnh quá nên đàng trước xe tiếp tum bộ máy liệt vì không chạy được nữa. Còn người ngồi là Mme Granier, đứa bé và người vú không việc gì, chỉ M. Granier và người bạn ngồi đằng trước nên cái kính cản phong vỡ vãng rách mũ người bạn, và loạc tay M. Granier.

Đồng-hồ deo tay. Vừa rồi linh cảnh-sát bắt được tên Ng-v-Nhơn, 22 tuổi, nhà ở phố Metz, đem lên phố Khách bán một cái đồng-hồ deo tay bằng vàng mà nói thì nói lăng nhăng, nên phải điệu về giam tại bóp

Xe tay chở gạo. Hai cái xe tay chở ba đó gạo thấy một viên cảnh-sát sắp đi gần tới nơi thì cả phu xe lẫn người có của u tê bỏ chạy. Vì vậy mà viên cảnh-sát nghi là của gian nên đã bắt cả xe lẫn gạo về sở Cẩm.

Học tư buổi tối không phải trả tiền. — Trường Đức-nguyên chúng tôi mở ở phố Sadi-Carnot (con đường Trai-cau, giáp phố Chợ con) số nhà 41, mới được vài tháng nay, có xin phép quan Chánh Đốc-học Hanoi và quan Đốc-lý Haiphong đã duyệt y. Nay chúng tôi có lòng công-ích lại mở thêm vài lớp dạy buổi tối không lấy tiền, có lớp trẻ-con, có lớp riêng cho người lớn muốn học lấy tấm chữ thiết dụng về công việc làm ăn. Trừ tối thứ năm và tối chủ nhật còn hôm nào cũng bắt đầu dạy từ bảy giờ tối.

Vậy ai muốn học thì cứ làm đơn lại tại trường mà xin, chúng tôi sẽ vui lòng mà nhận cho.

Giáo viên : Hà-thuận-Hồng và Vũ-đình-Giản kính cáo.

HÀ-ĐÔNG

Sông Tô-lịch Tỉnh Hà-đông phía trên có mấy con sông : như sông Nhuệ hơi lớn mà sâu, bốn mùa có nước đầy luôn, thuyền bè thường đi lại được, không mất công khai nữa ; sông Kim-ngưu có mấy khúc lấp mất, muốn khai cũng tốn công nhiều mà ít lợi, chưa dám vội nói khai làm gì. Duy sông Tô-lịch phát nguyên từ sông Nhị-hà vòng qua thành-phố Hanoi rồi xuống hạt Thanh-trì, Thượng-phúc, hợp với sông Nhuệ, một đường thông vào Phù-đình, một đường thông xuống Phú-xuyên, hai bên bờ sông đều là phi-điền cả. Khi mùa nước đầy thuyền bè buôn bán đi lại đông đúc rất là vui vẻ tiện lợi, nhưng từ tháng chín trở đi không mấy khúc sông còn nước, thuyền bè không đi được ; gặp năm đại hạn sông không có nước mà tát, ruộng phải bỏ khô, thương giới nông giới thiệt hại nhiều lắm, nếu nay khai sâu thêm ra thì lợi thương lợi nông bội là bao nhiêu. Ước chi được quan trên xét mà khai ngay cho đi, phòng như công khố trong tỉnh có dư thì trích ra mà thuê khai không phiền đến dân, thế là độ-nhất, như không còn dư thì sức cho các xã sở tại ở bên bờ sông tự xuất dân phu mà khai, còn khúc sông nào công khai nhiều mà dân ở ít thì quan trên trù khoản tiền gì thêm vào mà thuê khai và ở chỗ làng Dầm, tổng Lộ thuộc về huyện Thanh-trì, đào một đường thông với sông Kim-ngưu, ở bên bờ để làm một cái cống lớn thông ra sông Nhị-hà khiến cho thuyền bè có thể đi lại được, như thế thì cả làm cả nước, buôn bán vận-tải lúc nào cũng được lưu thông, không những một trong chợ bến phủ Đình chợ tre, gỗ, củi, lá, tạo, ngô ra mà nhiều bán, dẫn đến mặt trên thượng-du cũng do cống sông Nhị-hà ấy mà chở vào buôn bán khắp cả một tỉnh, và năm nào bạn bán, ruộng cũng có nơi mất mà không đến nỗi tiêu khô, công phu ít mà ích lợi nhiều dân được nhờ ơn lắm lắm, chẳng biết quan trên đã nghĩ đến chưa ?

Lương-la cáo.

HẢI-DƯƠNG

Phong-cảnh chùa Yên-tử. — Tiểu-triều quê ở Bắc-ninh, đi tu trụ-trì cảnh chùa Yên-tử đã 7 năm nay, trong thấy mọi cảnh Vân-Tiêu, chùa non đi mãi, ít tan nhiều tết sự sửa sang năm thứ nhất đục chuông ; năm thứ hai tô tượng Thánh-tổ năm thứ ba xây thêm đá ; năm thứ tư, v.v. Nhờ ơn làm bậc chư-tổ mà giáp phương công đức, tiền nay còn dư tàn, tương, chuông đều đã hập thân viên mãn, đến đầu tháng mười tháng hai ta sẽ làm lễ khai thành. Xong trên nghĩ : Cảnh Yên-tử là nơi thắng thứ nhất nước Nam, năm nay lại gặp tuần đầu hội, mong rằng quí khách thập-phương nên vui lòng cùng đến văn cảnh và dự lễ khánh thành này. Ta có câu : « Du ai đến chỉ tu hành, có về Yên tử mới đành lòng ta ». Tiểu-thiền cũng cả nhờ mở mặng được bài hành-trình Yên-tử của cụ Tổ-sư Thanh-phác in ra xưa, xin sao-lục ra đây để gợi thị-hiếu cùng thiền-tín thập phương một chốn danh-lam đệ nhất nước nhà và mời quí khách rất to là sự dị-kỳ phải bước qua năm đầu hội vậy.

Mậu-dần vừa hết thanh-minh,
Giấy gai gậy trúc đoàng trình thành thơi
Cỏn-con một giải la nơi,
Ngàn thông đậm biếc nhị hoài cành thanh.
Vui thay sơn thủy hữu tình,
Đưa chân dịp suối rập-rình êm tai.
Nghìn dặm dặt, một bầu trời,
Thiên-thênh đường gấc, mấy người Đạo-nhân.
Xem cảnh-sắc, tỉnh lâm thân,
Ngồi ngơi rồi lại bước chân lên đường.
Thoi vừa mưa thuận gió thường,
Nương chè rượng lối rõ ràng tốt-tươi.
Phong quang cảnh vật chiều người,
Càng nhìn càng lâm vẻ cười đẹ ưa.
Nhớn-nhơ trai mấy đậm rưng,
Non vàng nước biếc từng bừng đón ai.
Kia rừng trúc, nọ gan mai,
Đan thông phách sự ai gieo người có Duyên
Nghỉ ngơi tôi lại đưa chân
Lên ngàn Hồ-k ều (1) dang vân tìm vào.
Mảng nghe khúc hát hữu hào,
Hoa cười vui mặt, chim gào sơn tai.
Chẳng ngờ đi đến Tuyên-hai,
Trập trùng tre nứa, lâu đài thấp cao.
Non vàng mười nóc ngôi cao chào,
Nước xanh nghìn dặm thủy-triều hợp khám.
Dưới trời phồng đi, mấy tầm,
Giảng soi đèn hành, mấy rầm khói hương.
Bệ sen phật hiện tướng vàng,
Chư tôn Bồ-tát bảy hàng tòa sư.
Một bầu phong cảnh có dư,
Dấu Trần Tiên-đế Thiền-sư tu-hành.
Vui thay thú lạ cảnh thanh,
Gây đàn thông lãn, khua sênh trúc gầy.
Lại có thơ rằng :
Quyền vàng một quẩy thấy Yên-tử,
Tháp đá muôn đời tỏ Việt-Nam.
Hương khói nay còn in Trúc-lâm,
Thiệm châu nào mấy chốn Già-lam.

Ngô-văn-Ứng
Tru-tri-tăng chùa Yên-tiêu sao lục
(Do Mạc-đình-Tư lại cáo)

PHÚC-YÊN

Thưởng hàm. Được thưởng hàm về dịp tết :

Thăng hàm Tham tri : M. Lê-thế-Vĩ, tuần-phủ về hưu.

Thăng tùng bát-phẩm văn-giai : M. Nguyễn Cầu, chánh-tổng tổng Đông-đô.

Thăng chánh cửu-phẩm văn-giai : M. Ngô-văn-Hân, chánh tổng tổng Cổ-bi.

Thăng tùng cửu-phẩm văn-giai : MM. Hoàng-văn-Ước, chánh-tổng tổng Da-lộc, huyện Yên-lãng ; Nguyễn-văn-Vay, chánh-tổng tổng Xuân-bảng, phủ Đa-phúc ; Nguyễn-văn Nghiêm, chánh-tổng tổng Kim-anh, huyện Kim-anh ; Đỗ-văn-Du, chánh-tổng tổng Hiến-lễ,

Xem trang thứ ba, mới thấy hết.

(1) Vua nhà Trần lên chơi núi. Đỗ kiểu tại đây, nhân đó gọi tên núi là Hồ-kiều.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không phải vẽ thêm thắt những hình lạ, làm cho thêm thực thực về những chai rượu có tri không thì cũng không có ích gì.

Rượu này đã là cổ-cựu theo thủy-thổ và tinh-chất rồi, phương Đông mà chế ra, cho nên người Âu-Mỹ xưa giá trễ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vỗ những hình kì-dị làm là mắt trước hạ và trò chơi cho trẻ con, lại kể những lời khó tin, người có hiểu thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị tất có được công-hiệu cho tinh chất người bào xác.

Báo-chế MONTES

54, Hàng Long Tân 54

HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư bản báo này

huyện Kim-anh; Nguyễn-văn-Quế, chánh-tổng tổng Ninh-bao, huyện Kim-anh; Nguyễn-văn-Khang, phó-tổng tổng Tiên-dược, phủ Đa-phúc; Trần-điền-Thinh, phó-tổng tổng Cổ-pha, huyện Đông-anh; Nguyễn-duy-Khoan, lý-trưởng xã Phù-lưu, huyện Kim-anh; Nguyễn-văn-Tạ, lý-trưởng xã Phù-trì, huyện Kim-anh.

YÊN-BAY

Thưởng hàm — Được thưởng hàm về dịp tết:

Hàng tùng bát-phẩm văn-giai: MM. Triệu-đình-Tăng, chánh-tổng tổng Lâm-trường-thượng; Xa-văn-Yên, chánh-tổng tổng Sơn-a; Nguyễn-đình-Vân, chánh-tổng tổng Khanh-nham.

Hàng chánh cửu phẩm văn giai: M. Đinh-đình-Thúy, chánh-tổng tổng Lương-ca.

Hàng tùng cửu phẩm văn-giai: Cao-văn-Thang, chánh-tổng tổng Bảo-hộ huyện Trấn-yên; Trần-đình-Hương, chánh-tổng tổng Đại-lịch, huyện Văn-chấn; Phạm-văn-Dịch, lý-trưởng xã Đại-lịch, c.ấu Văn-chấn.

Thưởng tùng cửu-phẩm bá-hộ: MM. Ngô-văn-Vượng, Tiên-chỉ xã Phong-điền, huyện Trấn-yên; Hàu-lao-Ta, thổ-ty cai-quản, người Mèo, Kim-nội; Lương-văn-Nhu tuần tổng tổng Sơn-a, châu Văn-chấn.

TUYÊN-QUANG

Văn cảnh chùa Hang. — Ngày chủ nhật 24 février 1924, nhân được nghỉ, tôi cùng mấy ông bạn rủ nhau đi chơi chùa Hang. Bắt đầu ở tỉnh xuống, thuyền vào lúc 7 giờ rưỡi sáng. Trong tết xuân, chiều gió êm ả, giờ thì hiu-hiu, con thuyền đùng đình xuôi theo giòng nước Lô-giang trong vắt, ngồi tựa mạn thuyền mà ngắm cảnh-quanh, nào núi non, cây cỏ một màu xanh ngát, nào ghềnh đá nhấp-nhô, phong cảnh trông rất là ngoạn mục, khiến khách du-xuân cũng thấy lai-láng:

« Lô-giang đùng-đình xuôi con thuyền,
« Non trước sinh tươi cảnh tiên,
« Hoa cỏ tưng mừng chào đón khách,
« Du-xuân ta đạo chốn am tiên.

Chẳng bao lâu cuối thì chúng tôi đã bỏ thuyền lên tới bến. Chỗ này là nơi có cửa ải trong hang núi. Chúng tôi lần lượt đi qua một khu rừng hứng 2 phút thì tới cửa. Mình xin nay vẫn nghe nói chùa Hang là nơi thắng-cảnh, nay đi đến tận nơi được mục kích tận tâm hoan-hỉ lắm. Thực là thỏa lòng ao-ước.

Hai ngày ở trong quả núi đá có gì khác cảnh Ngũ-hành-sơn đi mấy, cách vài bước lại có xây nhà thờ thờ Phật. Nghe nói chùa có hơn trong hàng bảy tám đời chúa [illegible] nhưng chỉ thấy những cái nhà thờ Phật nguy-nga và gác trống treo đó mà thôi, chứ không có vết-tích.

Tục-truyền rằng chùa này không lấy chi làm lạ, chỉ vì trong có người về [illegible] xưa nhất. Nguyên đi qua một cái cửa hang khá to, gặp chỗ vòng rộng hẳng 7, 6 gian nhà. Ở trên hình khum khum, có lỗ thông hơi, sắc trắng lẫn sắc vàng, hình như một bức chạm bằng đồng có điểm hai trái ông-a, ông-ánh. Những thạch nhũ ở trên rủ xuống, hình như những cửa võng trổ khắc tỷ mỹ, trông rất là hòn-nhiên, tưởng chừng thợ tạo có ý phô-bày cho ta biết những cái khéo tài-tình về mỹ-thuật để lấy đó mà làm khuôn, làm mẫu. Trong hang có một lối thông-thiên ăn vang vào ở phía tay phải. Ánh sáng chiếu xuống những tầng đá trông nhấp-nhánh đủ các sắc. Những tầng-đá ấy hình thể khác nhau, kỳ kỳ, quái quái. Tôi nhận kỹ được nhiều hòn đá trông rất đẹp: cái thì như vầy rồng, cái thì như vầy tê-tê, cái thì hình sóng gợn, hình mây cuộn, v... v...

Đứng dưới mà trông lên lối thông-thiên ấy, thì hình như một cái bàn thờ cao chót-vót có các pho tượng xếp thành hàng ở trên. Vì có ánh-sáng chiếu xuống, trông lại càng rực rỡ và có vẻ trang-nghiêm.

Ở giữa hang có một tầng đá to bằng ba bốn cái sập, hình như chiếc thuyền ở trên có bàn thờ, tục gọi là thuyền « bát-nhã ». « Ngày chỗ tầng đá ấy trông ra thì có một đường ăn sâu xuống. Người ta nói là « đường đi xuống cõi-âm-giới ». Tôi thắp nến đi dò xuống xem thì giếng ấy không lấy gì làm sâu và cũng không có nước. Còn chung quanh hang, chỗ thì đá dựng thẳng, chỗ thì lồi ra, chỗ thì lõm vào, uốn éo trăm bề, trông rất là mắt. Tôi có ý nhận về phía bên tay trái có nhiều hang hốc vừa người chui lọt, hình thể lý-kỳ có nhiều cái in tuồng như hang chuột.

Chúng tôi xem kỹ cả trong hang rồi ra lối cửa đằng sau. Cửa hang này rộng và cao hơn cửa đằng trước nhiều. Hai bên đá dựng thẳng trông rất là [illegible] cổ và hùng dũng, khác nào như một cái cửa thành cao vậy.

Sau cùng chúng tôi trèo lên trên nữa. Nhờ có những tầng đá xếp ở sườn núi thành từng bậc, như một cái thành thiên-tạo, nên chúng tôi cứ lần bước lên, không lấy gì làm khó nhọc lắm. Tôi thấy trong mình khoan-khoái và nhẹ nhàng lắm, vì càng lên cao bao nhiêu lại càng được hô-hấp cái không-khí trong sạch và mát mẻ bấy nhiêu. Mình xa nay bôn ba trong chốn bụi trần, nay đến du ngoạn ở một nơi phong-cảnh tịch-mịch, trong người thấy thảnh-thơi lắm, hình như mình thôi-thiên thoát ra ngoài cõi tục mà vui thú cùng nước biếc, non xanh, âm-thanh, cảnh vắng vậy.....

Trên núi có một cái hang, tục gọi là « Hang-sư », dứng ngoài trông vào hang thì thưởng chỉ vừa người đi lọt, nhưng vào trong thì thấy rộng có thể dựng được 6 hay 7 người. Trong hang không có gì là lắm. Dạo quanh một hồi lâu ở trên núi, rồi chúng tôi theo đường cũ mà xuống. Đúng 5 giờ rưỡi chiều thì chúng tôi sửa soạn ra về. Lần này chúng tôi đi bộ vì về thuyền ngược nước lâu hơn.

Xem độ này, chùa tôi thật thưởng về phái đẹp cũng không kém gì đông chùa Hương. Duy có chùa thì đã lâu không có người tu bổ lại nên kém về sầm uất. Vậy dám mong rằng những nhà mộ-đạo lòng người sùng-cảnh phật cũng là thích nơi danh-thắng thì xin qua bước lại viếng chơi chùa Hang để thêm về sầm uất và biết đến một chốn cổ-tích phong cảnh rất đẹp.

L... lai-rảo.

PHỦ-LÝ

Trộm hay là cướp? — Đêm 29 tháng trước, chừng bảy tám đứa, mang gậy gộc khí giới, vào nhà Ng-ngọc-Lan, ở xã Ninh-thái, huyện Thanh-liêm, lấy mất 2 con lợn và các đồ thập-vật, dáng giá chừng ngót ba mươi đồng. Nhà khổ-chủ thì hô hoán lên thì quân gian-nhân lẩu thoát mất cả. Nay nhà khổ-chủ thì trình rằng mất cướp, hội-đồng hương-hội cũng làm biên-bản là mất cướp, song lý-dịch lại trình là trộm. Cứ ưa biết việc này quan trên xét ra là trộm hay là cướp!

Hương tọn. — Mới rồi đây, tên Ng-văn-Ước, người xã Ninh-thái, huyện Thanh-liêm, bị tên Ng-văn-Đài cũng người xã ấy cầm dao đâm phải hai vết thương, một vết ở vai và một vết ở cạnh sườn.

Số là bữa đó tên Ước ra thăm đồng, thấy con trâu đang ăn lúa ở ruộng mình. Tên Ước liền bỏ reo chửi rủa, thì tên Đài động lòng, vì con trâu đó của tên Lung, anh tên Đài. Tên Đài liền chạy đến rút con dao nhíp trong túi ra đâm tên Ước phải hai vết thương. Việc đó quan trên còn đang xét.

NINH-BÌNH

Thuyện chuyển. — M. Đinh-văn-Ngọc là phó quản khố xanh, đổi lên Tuyên-quang đã đáp xe hỏa ra Hanoi ngày 1er mars. M. Ngọc ở đây được quan trên yêu vì, hàng cơ ngũ kính nể, cho nên linh trông hai cơ và các kẻ quen người thuộc đi tiễn đông lắm.

Tưng bát phẩm đội-trưởng
Ng văn-Thực lai cảo.

VIỆC TRUNG-KỲ

TAM-QUAN

Hát cải-lương — Trong tháng chạp có bọn hát cải-lương Nam-kỳ ra hát ở Bồng-sơn và Tam-quan; lối hát này không có cờ, có trống, có hiệu, có tướng, mua nhảy như hát bội; cách tợ như hát tuồng vật « Trần-bồ » mà không có « nam, khách », chỉ có hoán và ca. Trong khi hát có đọn hóa theo, nghe cũng êm tai lắm. Hát gần một tháng mà thiên-hạ vẫn đi xem đông luôn, xem ý ai nấy cũng đều thích cái lối hát cải-lương này lắm.

Trong ba-tuần tháng chạp, bọn hát này đã đi hát nơi khác rồi, song nhiều người còn có lòng trông bọn hát này trở lại một lần nữa.

Tuy con hát cải lương đã đi, chờ giọng hát cải lương hãy còn, trong

(Xem tiếp thứ tư).

SAN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ ba 4 mars 1924

VĂN NGUYỆT TIỀN DUYÊN

Khen ai đất để trò cười,
Nào ai thác đó nọ người đi đâu.
Phận ai được hưởng sang giàu.
Duyên ai mới biết chẳng cầu mà nên.

Tối thứ tư 5 mars 1924

NHỊ PHU

Hai vai gánh một chữ tình.
Biết duyên mình biết phận mình dở dang.

Đưa ai áo đỏ khăn chàm.
Khóc ai còn sợ bẽ bàng với ai.

E JARDEL

(Avenue du tramw. Bouddha, 107

HANOI

Giám-định kế-toán

được các tòa-án thường và tòa án cải trị ở Đông-pháp công-nhận

Làm sổ sách và soát sổ sách

THU TIỀN

Bán, trông nom, cho thuê nhà cửa, đất, xét Mạch bổ mọi việc thương-mại và kỹ-nghệ 380

HỘI-ĐỒNG-ÍCH

đang giải-tán

Lời bá-cáo cần kíp

Cùng các nhà có tiền gửi ở Hội Đồng-Ích:

Đến ngày 31 tháng 7 tây năm 1924 này, thời sẽ kết sổ, thôi sự nhận các sổ của các ông bà có tiền gửi ở Hội Đồng-Ích.

Vậy ông bà nào có sổ gửi tiền mà chưa giao cho ông E. CHATAIGNEAU, là Giải-Tán-Viên, ở số 3 phố Jauréguiberry, Hanoi, thời xin giao ngay cho ông ấy trước ngày 31 Juillet 1924, quá ngày ấy, người có tiền gửi sẽ mất quyền đòi hỏi về số tiền mình gửi.

Giải-Tán-Viên
P. Pon. E. CHATAIGNEAU.
Y. M. GRENES.
2004.

HIỆU BÁN ĐỒ VÀNG BẠC

NAM-BẢO

16, Rue de la Soie, 16

HANOI

Bán đồ vàng, đồ bạc; các thứ một đã thực mà giả, kính gọng đồi mồi, đồng hồ quả quít, ô đàn ba, giầy cườm, giầy kim tuyến, giầy nhung, v. v.

Vàng dùng tuổi và bạc nén.

Thợ khéo kỹ công và giá thực.
2017

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chân-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố
3045 MẬU-THỊNH kính cáo.

Ta nên chú ý!

Thuốc tây kể thì nhiều thứ thuốc công-hiệu lắm, nhưng mà thật là hay thì duy có một vài thứ, là những thứ thuốc mà nhà chế ra đã thí-nghiệm chế chán mới đem ra bán cho nhà có bệnh dùng.

Độ rày có một thứ thuốc trong mấy thứ rất hay ấy thật là nổi tiếng trong ý giới, ai cũng phải chịu là tốt hơn cả.

Thứ thuốc ấy là thuốc giải độc.

Dépuratif Sensal

chuyên-trị những chứng lở chốc, mụn nhọt, đầu danh, gai gạo, nhứt là những chứng dùng nhiều thuốc khác mà chưa khỏi, như là dau xương, phá độc, thì huyết không được thông, thành ra nhức đầu, đau tim, đau lưng, đường tiết, giang mai còn sót độc tiết ra, ai phải những chứng ấy phải dùng nó mới được.

Kỳ nay không dủ chỗ kể dông dài những lường tình của thứ thuốc ấy, xin để kỳ sau sẽ nói rành mạch hơn.

Nhưng ai có bệnh phải dùng no nên đến mua ngay tại hiệu

Ông CHASSAGNE

tức Bảo-chế sư ở Hanoi
ở phố Paul-Bert, số 59
ngay cửa hiệu Gô-đa và ngay bờ hồ Hoàn-kiếm.

Duy có hiệu ấy được đặc-quyền bán thứ thuốc đó mà thôi.
2057

HIỆU

MINH-ĐƯỜNG

MAI-CHÍNH TỔNG CỤC

Của Bông phấn Yên-thảo công-ty

HÀN BUÔN VÀ BÁN LẺ

CÁC THỨ THUỐC LÁ VÀ XÌ GÀ

Giấy phố hàng Gà số 83

防滑內河

泰金號正
茶名子獅

Bản-hiệu đã lâu năm chuyên môn bán các thứ chè lầu Ô-long, Liên-tâm, Thủy-tiên, tại Haiphong hiệu là KIM-THÁI, số nhà 140, ở phố Khách, và có gửi bán ở các hiệu trong Nam-kỳ, Trung-kỳ, Bắc-kỳ, và hiệu tại Hanoi, phố hàng Ngang, số nhà 3 cũng có một chi-điểm mới mở. Vậy cũng xin kính mời các quý-khách đến mua hoặc ở xa viết thơ đến bản hiệu mua cũng được.

Xin nhớn cho kỹ các hiệu chà:

KIM-THÁI hiệu sư-tử; **CÔNG-THÁI** hiệu kẻ-lân và **LÂM-MẬU**, tam-hỷ, ngũ-phúc, tam-nguyên.

Các thứ chè của bản-hiệu thứ nào cũng có thưởng cả.

KIM-THÁI

Haiphong, phố Khách, số 140
Hanoi, phố hàng Ngang, số 3
2101

Số 78

BÌNH SƠN LÃNH YẾN

(Chuyện một vị nữ-hiền-đồng mới lấy chồng, mà đã có tài cứu-thoát nhà trọc phú-ông, khỏi các quan trong tỉnh Hưng-yên, đến phải bái phục. Theo tập phong cho là « Hoàng nữ tái-nữ » lập lên kén chồng, lại ban cho một cái roi kim-như-ý, hễ con-từ nào dụm hôn-hào xác-láo thì được phép đã-tử. Sau vì một sự kén chồng ấy mà sinh ra nhiều chuyện rất ly-kỳ.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Phỏ-huệ hòa-thượng trông thấy, bật mắt-thưởi cười, chạy ra tiếp đón mà rằng:

Hai ngài hôm nay đến nơm nớp thế này, tai là có ý muốn thí tài văn-thơ cùng *Sơn* tiểu-thư đó chăng?

Yên-bạch-hạm nói:

— *Sơn* tiểu-thư đã khỏi bệnh chưa?

Phỏ-huệ hòa-thượng nói:

— Dẫu chưa khỏi hẳn, nhưng cũng đã đi lại được như thường.

Bình-như-hành nói:

— Nếu *Sơn* tiểu-thư đã khỏi bệnh thì hôm nay chúng ta nên đến thử tài xem sao!

Nói xong, đứng dậy toan đi ngay. *Phỏ-huệ* hòa-thượng vội vàng lưu lại mà rằng:

— Bây giờ sơn quá, cô lễ *Sơn* tiểu-thư chưa dậy. Xin mời hai ngài hãy ngồi chơi nói nước và thụ trai (1) cái, rồi tiểu-tăng sẽ đưa vào.

Yên-bạch-hạm nói:

Không cần phải thụ trai, chỉ xin hình một chén nước trà mà thôi. Nếu được sư-phụ đưa vào thì càng hay lắm!

Phỏ huệ hòa-thượng pha trà mời uống, ngoại-ngợi trong hồi lâu, bấy giờ đã gần trưa, mới đứng dậy đưa vào *Sơn* tướng-phủ. Khi đến cửa tướng-phủ *Phỏ-huệ* hòa-thượng vốn là người quen biết, chỉ nói một tiếng là có người vào truyền bẩm với *Sơn* tướng-công ngay.

Bỗng thấy người nhà ra nói:

— Xin mời hòa-thượng cùng hai ngài vào ngồi trong phòng khách rồi tướng-công tôi sẽ ra.

Ba người cùng vào trong phòng khách, ngồi đợi hồi lâu, thấy *Sơn-hiền-nhân* mặc bộ áo thường bước ra. *Yên-bạch-hạm* và *Bình-như-hành* dùng lễ thầy trò tương kiến. *Phỏ-huệ* hòa-thượng sợ đứng đấy không tiện, mới cáo từ lui ra.

(1) *Thụ-trai* nghĩa là ăn cơm chay. Tiếng nhà sư thường nói.

Sơn-hiền-nhân truyền pha trà mời uống và hỏi rằng:

Trong hai ngài đây, ngài nào là *Triệu* tiên-sinh?

Yên-bạch-hạm chắp tay đứng dậy mà thưa rằng

Tôi tên gọi *Triệu tung!*

Sơn-hiền-nhân lại ngảnh nhìn *Bình-như-hành* mà hỏi rằng:

— Còn ngài tất là *Tiền* tiên-sinh, phải không?

Bình-như-hành cũng chắp tay đứng dậy mà thưa rằng:

— Dạ! Tôi tên gọi *Tiền-hoành!*

Sơn-hiền-nhân nói:

Hôm trước tôi ra chơi chùa *Tiếp-dẫn-am*, có được xem hai bài thơ của hai tiên-sinh để ở trên tường, lời-lẽ tân kỳ, quả là *Lý-bạch* giáng-sinh, *Tương-như* tái-thế vậy!

Yên-bạch-hạm và *Bình-như-hành* đều nói:

Chúng tôi vốn nhà hàn-tiện, Không được vào đến nơi từ-các hoàng-phi, bởi vậy nói càn mấy câu, để làm lối tiến-thân. Nay đã đội ơn tướng công cho vào bái-kiến thì cái tội diên-rồ ấy, dám xin tướng-công khoan-xá.

Sơn-hiền-nhân nói:

— Cách đùa-rỡn trong câu văn của khách, làng thơ thi dẫu trên trời dưới đất, thế nào mà chẳng được, có tội-lỗi chi! Nhưng tiện-nữ cũng gọi là theo lối bút nghiên, chứ không có lòng nào dám liếm-cứt tư-văn (1) cả, chỉ vì trong đời còn vắng mặt anh hùng cho nên được thánh-thượng lạm gia thưởng giám. Nay đã có hai ngài là bậc thanh-niên cao-tài thì *Phượng-hoàng trì* kia lại xin phụng hoàn, khi nào dám nhận làm của riêng họn chi-phấn vậy.

Yên-bạch-hạm nói:

Chúng tôi vì có lòng hâm-mộ, cho nên trong bài thơ mới dùng những câu quá-kích lấy, xin tướng-công lượng-xét.

Bình-như-hành nói:

Phượng-hoàng-trì kia, chúng tôi cũng không dám mong đời lắm, chỉ xin được dự một phần.

Sơn-hiền-nhân nói:

Điều ấy chẳng nói làm chi, nhưng ngày nay hai ngài tới đây, trong trí muốn thế nào?

Yên-bạch-hạm nói:

Hai chúng tôi đều là hàn-sĩ ở nơi phương xa, dẫn có theo đôi bút nghiên, nhưng vẫn không khỏi cô-lậu, thành-ra càng làm được bài văn, không biết hay dở thế nào. Nay nghe nói lệnh tiểu-thư đây văn-chương đã có khuôn-phép, danh tiếng lừng lẫy khắp thiên-hạ. Vả thánh-thượng lại có ban cho cái Ngọc-xích để xét nhân-tài, vậy chúng tôi muốn đến dưới lầu, phô-bày chút tài mọn, để xin lệnh tiểu-thư điểm-duyệt mà phê định hơn kém cho.

Sơn-hiền-nhân nói:

— Hai ngài là bậc đại-tài, có đâu tiện-nữ dám khảo-sát, nhưng hai ngài đã tới đây, tiện-nữ cũng không dám từ-chối. Nếu vậy thì việc khảo sát nên phải nghiêm-khắc, mới tỏ được chân tài.

Yên-bạch-hạm nói:

— Hai chúng tôi đến đây, học được chữ nào, chứa ở trong bụng, chứ không dám đem theo sách-vở chi cả. Vậy dám xin vâng lời tướng-công chỉ-giáo.

Bình-như-hành nói:

— Nếu tướng-công muốn khám-xét, chúng tôi cũng xin vâng!

Sơn-hiền-nhân tủm-tỉm cười mà bảo rằng:

Bất-tất phải khám-xét, nhưng muốn xin mỗi ngài ngồi riêng một nơi, để không có thể hỏi héo nhau được.

(1) Chỗ này là *Sơn hiền nhân* tướng công theo trong bài thơ của hai chàng để tướng hôm trước mà nói. Nếu dịch giả dịch luôn cả thơ thì các độc giả xem, sẽ có thể vỗ bỏ phần. Ngài vì thơ không thể dịch vọ được, vậy hãy tạm khất trong ít ngày, khi nào dịch xong, sẽ xin đem cả ra hiến các ngài một tập thơ văn rất có thú vị. Nay kính cáo.

Yên-bạch-hạm và *Bình-như-hành* đồng thanh mà đáp rằng:

Xin vâng!

Sơn-hiền-nhân truyền cho hai tên người nhà rằng:

Các con đưa *Triệu* tiên sinh đây sang ngồi ở trong đại-đình về phía đông vườn hoa.

Lại truyền cho hai tên người nhà nữa rằng:

Các con đưa *Tiền* tiên-sinh đây sang ngồi ở trong đại đình về phía tây vườn hoa.

Lại bảo *Yên-bạch-hạm* và *Bình-như-hành* rằng:

— Lão-phu đây không thể đến thừa-tiếp được. Khi khảo-sát xong, sẽ được cùng các vị hay.

Sơn-hiền-nhân nói xong, bốn tên người nhà đưa hai chàng qua đây hành-lang đi về hai phía đông, tây vườn hoa. *Bình-như-hành* theo hai tên người nhà đến ngồi ở trong đại-đình về phía tây vườn hoa, chẳng nói làm chi, hãy nói chuyện *Yên-bạch-hạm* theo hai tên người nhà đến phía đông vườn hoa, vào ngồi trong một cái đại-đình ở đây.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

ngày tết năm nay đi đâu cũng nghe hát cải-lương, học trò đi học cũng vừa đi vừa hát cải lương, con nhỏ ru em cũng vừa ru vừa hát cải lương... nào là : « Là cậy bực sang giàu, ít kẻ bằng tôi », nào là « Là cậy ngỏ ở bên Tàu..... », nào là « Là cậy nợ duyên gì » vân vân, và bài chúc mừng quan viên đặt theo lối điệu quốc-ca (Marseillaise). Nay lại có một bọn con nít tập ca đã có nhịp nhàng và có bọn ca dao để kiếm tiền, xem bộ cũng phát tài.

Ông Nguyễn-khoa-Vy, chủ sự Bau-chánh Bồng-sơn là soạn giả quyển truyện « Hồng nhan mộng » (tôi đã xem văn ông thì cũng đã biết cái tài ông) thấy cái lối hát ấy thịnh hành mà những bài của bọn hát dạo đó toàn là những bài tầm thường, có đặt ra để cho bọn ấy năm ba bài. Ký-giả thấy bài quốc-ca của ông, tuy chẳng biết có đúng theo điệu tây không, nhưng có ý-tưởng cao xa, nên xin chép ra đây để độc-giả chư quân nhàn lãm.

Quốc-ca

1. — Mừng thay nhành của lên ngai rồng tới vị,
Thần dân trong thiên-hạ, an vui nọ bề.
Mặt trời Đ.ông Ngu, tỏ rạng chốn Kinh-kỳ,
Khắp gần xa, ơn vì lộ, thấm dám dề!
Khắp gần xa, ơn vì lộ, thấm dám dề!

2 — Năm xưa Nam-tuần, giám-ư qua Langsa,
Quản bao mấy, muôn đặm lối quan-ải,
Tấm tình liên-lạc cũng là mau mau mở,
Đủ ân oai, kinh phục đến phương xa!
Đủ ân oai, kinh phục đến phương xa!

3. — Ngọn rày tắc đất cũng trời chứng,
Bốn dân trăm họ sẵn một lòng.
Cúc cung, cúc cung, kính lạy Nam-phương!
Chúc... Thánh thọ vô cương!
Chúc vạn thọ vô cương!

Minh-chương. Lê-Trứng.



Hãy nông thuốc đôi mào đi.

BỆNH NGOÀI DA NHƯ LÀ :

Mụn, mẩn đỏ, hắc-lào, ngứa, sưng huyết-quản, lở và các nốt mẩn khác vì bệnh giang-mai mà phát ra đều bởi lại mọc cả. Vậy muốn chữa thì phải dùng một thứ thuốc thay máu rất mạnh. Thuốc thay máu thì không thuốc nào công-hiệu bằng thuốc :

Dépuratif Richelet

Dù bệnh mới hay lâu, miễn là vi-trùng sinh ra, thì khỏi. Thuốc này lại chữa cả các chứng đau xương, thấp nữa.

Bán ở các hàng lục-hợp to.

HẮC LÀO khỏi sau 3 tuần — ECZÉMA khỏi sau 25 ngày là cùng

Nhà Bán đồ « TAM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. **Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.**

HỠI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ, nên các ông là dùng đủ các món thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua thứ thuốc bôi **POMMADE ROYER**, dùng độ ngày lấy lực mà chắc khỏi lắm.
Ở Paris hỏi tại hiệu ba chữ DEPUY, 125, R. St Martin
Ở Hanoi hỏi tại hiệu Ed. CHASSAGNE

泰NAM-THÁI南
6, Quai Clémenceau — HANOI
ở phố Bờ-sông, số nhà 26, HANOI

Bản-hiệu có bán gỗ lim cây, gỗ lim phiến, gỗ lim xẻ thành khối, các thứ gỗ lạp, gỗ gụ, gạch xây tường và có nhận cả dong cao thứ đồ-đạc và các thứ loi cửa.

Hàng tốt giá hạ

NAM THÁI
Kính-cáo
2022

Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được!

Rượu bổ-dào : TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng quí-khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc ại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ **rượu bổ-dào** của **Bản-hiệu**, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc **rất rẻ tiền và rất quí** để trị các chứng bệnh như : **kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình**, lại rất là **bổ sức cho đàn-bà đẻ, người ốm mới khỏe**, người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán **2$25** một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

Hiệu Bào-chế MONTÈS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.

INJECTION PEYRARD D'ALGER



Thuốc thoa hiệu nầy chế ra để làu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ
ĐỂ TRỊ BỊNH ĐAU LÂU
Trong 24 giờ
thì bệnh binh bớt 2/3 ngay
(Xem thì phác các bệnh ngoài)
DÉPÔT GÉNÉRAL : PEYRARD
Rue Vieille-du-Temple, PARIS
Và các hiệu thuốc to danh

Hỡi các ông mắc phải bệnh tình (lậu và giang-mai) khuyên các ông chớ dùng thuốc nhầm, tốn tiền mà bệnh càng thêm nặng. Các ông nên mua thuốc ở Hiệu TỪ-NGỌC-LIÊN, số nhà 46, phố Principale, tỉnh Bắp cầu, là một nhà chuyên-trị, bán thuốc bệnh tình đã có tiếng, không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen ở các nơi gởi lại.

Cả cước độ hơn một đồng một lọ.

2082

Cha

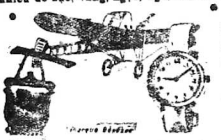
PACHOD Frères & Cie LYON

華 PAO-VA 寶

28, Phố Hàng Bồ, Hanoi

本人竹蓆門前連行內可留意

Chúng tôi kính-trình các quý khách biết rằng nay nhân dịp tết Tây, tết Ta sắp đến nơi chúng tôi mới tiếp được ở Hong-kong (Hương-cảng) Canton (Quảng-châu), Shang-hai (Thượng-hải), Pékin (Bắc-kinh) vân vân, sang nhiều đồ lạc, vàng, ngọc, nga, xử, cối để bán vào hai dịp ấy.



Các thứ đồ ban Tết này thì thật là tinh sảo, thừa để làn lắm nay mới đến nơi, song chúng tôi lại định giá rất rẻ cốt để chiêu khách

Xin các quí-khách có lòng chiếu cố thì mau đến bản hiệu mà mua kẻo hàng hết thì mất một dịp đặc biệt đi.

Kẻ mua, người xem, đêm ngày đều bán hiệu cũng xin nhất luật đối đãi.

Cáo-cáo
HIỆU PAO-VA, Bijoutier
Phố Hàng Bồ số nhà 28, Hanoi.
2032

THUỐC HÉMOGLOBINE BYLA



Trừ bệnh huyết suy rất mạnh

CỨNG CÁP
MẠNH MẼ
BÉO TỐT

Là thứ thuốc bổ huyết mạnh nhất

Xin hỏi tại hiệu BYLA
26, Avenue de l'Observatoire. — PARIS (France)

ENO KOLA COCA

RƯỢU BỔ
隨補

J. SILVA & Cie (*Hãng bào chế*)
Ông L. BLANC (*Người nông nghiệp*)
HANOI (Bắc-kỳ)
chế ra
Giá bán **2$40** một lít

Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống cho con
每日午晚兩次飯前飲之最補

Bán tại : Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE
2096 *31 phố Trong Ốc (Rue Paul-Bert) Hanoi*

ĐƯỜNG SANG LÀO

PHẠM-VĂN PHI & Cie Ở VINH

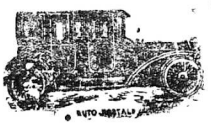
GIÁ TIỀN

Hạng nhất tây ngồi : 20$00
Hạng nhì ta hay đi : 20$00
Trẻ con từ 3 đến 7 tuổi trả nửa tiền.

LƯU HÀNH — Phải hỏi chỗ ngồi trước 24 giờ.
Có xe riêng để cho thuê riêng từng chuyến một, ai muốn thuê nên đánh giấy, theo trước 2 ngày.
Nên đi ngay kẻo mưa đến không đi được nữa.

Có xe chở thơ và hành khách từ Vinh đến Thakhek qua Napé

Service provisoire



AUTO-HISTAL

THỜI GIỜ XE CHẠY

(Vinh đi Thakhek) Chủ nhật đúng 5 giờ sáng chạy lên Napé tới. Sang hôm sau đến 6 giờ sáng Napé chạy lên Thakhek rồi xuống Vinh hôm sau 5 giờ chiều tới Vinh. Khách tới Napé về có thể ra Hanoi đi chuyến sáu hôm 2 giờ chiều hoặc đi chuyến thứ đến cũng được.

AI MUỐN LÀM GIÀU

Bỏ ra 20 quan mà may ra được

500.000 quan

Mua một cái trái-dơn của Công-ty Panama, có rất nhiều cơ hoàn lại (Obligation Panama à lots). Lúc mua phải nộp ngay 20 quan, còn thì 19 tháng mỗi tháng nộp 20 quan, theo như lệ định trong luật. (Như vậy mỗi ngày 4) đành mấy xu, cũng thì trả dần gần cả đồng).

Đã nộp tiền lần đầu là được ngay cái số trái-dơn mà riêng mình được lĩnh nguyên mình đã nộp hết tiền rồi vậy, về sau lúc trái-dơn trúng số về là nào thì mình được lĩnh nguyên cả tiền lẫn lời. Mỗi trái đơn trước sau thế nào cũng trúng một lần, không có thì công được hoàn lại là 400 quan. Mỗi năm có bốn lần rút số, hơn 3 triệu lá.

Như vậy mua trái-dơn thế nào cũng lợi, không khi nào thiệt

CÓ NHỮNG LỐ SAU NAY :

200 lô.	500.000 quan	250 lô.	5.000 quan
130 lô.	250.000 —	13.250 lô.	2.000 —
260 lô.	100.000 —	13.700 lô.	1.000 —
260 lô.	10.000 —	1.700.980 lô.	400 —

Người có trái-dơn được dự cuộc rút số mỗi tháng một lần, nếu số mình được.

Các lô được lĩnh nguyên tiền, không phải trừ phí tổn gì cả. Lại còn được lĩnh thêm một cái tiền bồi số trái đơn trúng số, không phải trả tiền. Giá số trái đơn mỗi tháng 20 quan với cái trái-đơn để tại nhà ngân hàng, các nhà có trái đơn có thể làm tờ ủy quyền cho nhà ngân hàng, theo như điều khoản trong bản luật riêng ngày 12 Mars 1903. Bản luật ấy là một bản luật rất công bình, chính phủ Pháp bảo hộ cho các nhà có trái đơn, không có điều gì phải nghi ngại cả.

Năm nào cũng có 15 Février, 15 Mai, 16 Août, 15 Novembre là rút số.

Các ngài muốn dự các cuộc rút số ấy thì gởi ngay 20 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE. France
R. C. MARSEILLE 6576

QUINQUINA CUSSAC

BỔ SỨC — KHỎE NGƯỜI

Chế bằng rượu vang tốt. Rượu ấy làm cho ngon cơm, và cái vị nó rất ngon.

Rượu ấy khỏe và bổ làm cho người mới đau khỏi được phục-sức, trị được bệnh huyết-suy, bệnh sốt-rét cùng bệnh mệt nhọc.

Ai muốn giữ gìn sức-khỏe nên dùng rượu này.

HIỆU GUIONEAUD FRÈRES
HANOI — HAIPHONG

Đứng làm đại biểu bán rượu ấy cho khắp cả hạt Đông-pháp

RƯỢU NHO J. K. WATSON

Là một thứ thuốc bổ mạnh nhất, cái phép chế thuốc này khảo-cứu đã lâu năm, và cái cách làm, lại tinh-vi cẩn-thận, nên thuốc nay là một thứ bổ mạnh nhất.

Những khi cơ-thể cần dùng phải bổ dưỡng rất mạnh, thì dùng thuốc này chắc và nhậy lắm.

Bệnh huyết suy, bệnh gân yếu, bệnh ghịp, bệnh sốt rét rừng, v. v.

Uống một cốc nho (liqueur) hai mươi phút trước hai bữa ăn chính.

Giá bán : 2$50 một litre

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố [illegible]

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN